

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày 02/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Nguyên

Bà Phạm Thị Hương Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đông Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:
Bà Trần Thị Phương Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 02/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 18/5/2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn B, sinh năm: 1988.

Nơi sinh: xã ĐD, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Đ, xã ĐD, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Bùi Văn T (đã chết), Con bà: Đặng Thị M.

Vợ: Nguyễn Thị L có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 29/11/2019, Bùi Văn B bị Tòa án huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 tháng kể từ 29/11/2019 về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn B: Luật sư Nguyễn Hùng Phi - Văn phòng luật sư Phúc Sơn - Đoàn luật sư tỉnh Hưng Yên (có mặt).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn V, xã VN, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên;

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 58 N, phường L, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên;

- Anh Dương Văn T, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ D, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 31/12/2020, tại nghĩa trang thôn Bình Dân, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang 02 thanh niên là Nguyễn Văn X, ở thôn V, xã VN, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên và Nguyễn Thị N, ở số 56B, đường N, phường L, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đang sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ của Nguyễn Văn X, 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống coóng thủy tinh, (niêm phong MTI), 01 túi nilon có viên kẹp nhựa màu xanh bên trong dính tinh thể kết tinh màu trắng (niêm phong MTII), 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel. Nguyễn Văn X và Nguyễn Thị N khai nhận vừa cùng nhau sử dụng ma túy do X mua của Bùi Văn B, thôn Đ, xã ĐD, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng hết đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 31/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn B, thôn Đ, xã ĐD, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã thu giữ: Tại ngăn tủ quần áo trong phòng ngủ của B 01 túi vải bên trong có 09 túi nilon có viên kẹp nhựa gồm 01 túi nilon chứa 09 túi nilon nhỏ có chất tinh thể kết tinh màu trắng; 01 túi nilon bên trong có 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng bên trong mỗi đoạn đều có 01 viên nén màu hồng một mặt có chữ WY; 06 túi nilon chứa tinh thể kết tinh màu trắng; 01 túi nilon chứa 04 viên nén màu hồng một mặt có chữ WY (tất cả được niêm phong trong hộp bìa cattong ký hiệu MTIII). Thu tại gốc cây trong sân nhà B : 01 túi giả da màu đen bên trong có 06 túi nilon gồm 03 túi nilon chứa tinh thể kết tinh màu trắng; 01 túi nilon có chứa 10 túi nilon nhỏ đều có chất tinh thể kết tinh màu trắng; 01 túi nilon có chứa 21 túi nilon nhỏ đều có chất tinh thể kết tinh màu trắng; 01 túi nilon màu xanh bên trong có 91 viên nén màu hồng một mặt có chữ WY và 02 viên nén màu xanh một mặt có chữ A một mặt có chữ Y1 (tất cả được niêm phong trong hộp bìa cattong ký hiệu MTIV). 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 túi nilon có viên kẹp nhựa màu đỏ chứa tinh thể kết tinh màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu MTV).

Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc cân điện tử màu đen, số tiền 15 triệu đồng, 40 túi nilon có viên kẹp nhựa, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Bản kết luận số 49/MT-PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

Chất dạng tinh thể màu trắng bán dính trong 01 chiếc coóng trong niêm phong ký hiệu MTI không xác định được khối lượng là ma túy loại Methamphetamine.

Chất dạng tinh thể màu trắng bán dính trong 01 túi nilon trong niêm phong ký hiệu MTII không xác định được khối lượng là ma túy loại Methamphetamine.

Chất dạng tinh thể màu trắng được ký hiệu là MT III-1 trong niêm phong ký hiệu MTIII có tổng khối lượng là 7,699 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Chất dạng viên nén màu hồng được ký hiệu là MT III-2 trong niêm phong ký hiệu MTIII có tổng khối lượng là 0,569 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu là MTIV-1 trong niêm phong ký hiệu MTIV có tổng khối lượng là 14,306 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Chất dạng viên nén màu hồng, xanh được ký hiệu là MTIV-2 trong niêm phong ký hiệu MTIV có tổng khối lượng là 8,888 gam, là ma túy, là loại Methamphetamine.

Chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu MTV có tổng khối lượng là 23,069 gam, là ma túy, là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Bùi Văn B khai nhận, 50 gam ma túy đá mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại nơi ở của B là do B mua của Lê Xuân K ở thôn C, xã V D, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên với số tiền 16.000.000 đồng. Đối với 148 viên nén màu hồng cùng 02 viên nén màu xanh là ma túy tổng hợp do một người đàn ông khoảng 25 tuổi (B không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) mang đến nhà bán cho B với số tiền 4.000.000 đồng. Toàn bộ số ma túy mua được, B chia thành các túi nhỏ cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau trong nhà với mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 31/12/2020 tại nhà ở thôn Đ, xã ĐĐ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, B đã bán cho Nguyễn Văn X, 1 gói ma túy đá với số tiền 500.000 đồng đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên thu giữ.

Ngày 01/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên đã thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Xuân K ở thôn C, xã V D, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên nhưng không phát hiện thu giữ gì. Quá trình điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng K không có mặt tại địa phương, do vậy Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với người đàn ông đến nhà bán cho Bùi Văn B, 150 viên ma túy, quá trình điều tra B khai báo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này. Do vậy chưa đủ thông tin để xác minh xử lý.

Đối với Nguyễn Văn X và Nguyễn Thị N bị bắt quả tang khi đang sử dụng ma túy nhưng không xác định được khối lượng ma túy thu giữ. Vì vậy ngày 11/01/2021 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn X và Nguyễn Thị N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh Nguyễn Văn X mua để liên lạc với bạn bè người thân trong gia đình không liên quan đến mua bán ma túy. Ngày 11/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên đã trả lại điện thoại cho X.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng;

- 01 hộp bìa cattong niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen; 01 chiếc cân điện tử màu đen và 40 túi nilon có viền kẹp nhựa; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 túi nilon màu đỏ.

- Số tiền 15.000.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên nộp vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Các vật chứng, đồ vật hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên.

Cáo trạng số 45/CT-VKS-P1 ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố Bùi Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Văn B thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Nguyễn Hùng Phi bào chữa cho bị cáo Bùi Văn B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Bùi Văn B từ 17 đến 18 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/12/2020. Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 (mười hai) tháng tù của bản án số 52/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Bùi Văn B phải chấp hành hình phạt chung từ 18 đến 19 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: Trả lại bị cáo B số tiền 15.000.000 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen. Truy thu của bị cáo B số tiền 500.000đ00 sung vào ngân sách Nhà nước. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc cân điện tử màu đen, 40 túi nilon có viền kẹp nhựa, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 túi nilon màu đỏ; 01 hộp bìa cattong niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên. Tịch thu chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của Bùi Văn B tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó là: Biên bản làm việc với Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị N, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản giữ người

trong trường hợp khẩn cấp, biên bản khám xét nơi ở, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 31/12/2020, tại thôn Đ, xã ĐD, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Bùi Văn B đã bán trái phép cho Nguyễn Văn X 1 gói ma túy loại Methamphetamine với số tiền 500.000 đồng. Hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn B thu giữ 54,531gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để B bán và sử dụng dần.

Bị cáo Bùi Văn B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời là trái pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi muốn có tiền mua ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn X và cất giấu tại nơi ở 54,531gam ma túy với mục đích để bán và sử dụng dần, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Bùi Văn B về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a).....

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

[3] *Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của nhà nước đối với ma túy và chất gây nghiện. Từ hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguồn gốc làm phát sinh các vi phạm và tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy cũng như hệ lụy bất ổn để lại cho xã hội nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn cố ý mua bán trái phép chất ma túy nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn B đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn B là đặc biệt nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo,

giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo đã bị Tòa án huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 tháng kể từ 29/11/2019 về tội Đánh bạc. Trong thời gian thử thách bị cáo lại phạm tội. Nên áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo Bùi Văn B phạm tội vì động cơ vụ lợi, nên áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Biện pháp tư pháp*:

Bị cáo Bùi Văn B đã bán cho Nguyễn Văn X 1 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng, đây là tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần truy thu của bị cáo số tiền này sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 15.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Văn B, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu cho phát mai sung ngân sách Nhà nước; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

01 chiếc cân điện tử màu đen và 40 túi nilon có viền kẹp nhựa; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 túi nilon màu đỏ là công cụ phạm tội nên tịch thu cho tiêu hủy.

Số mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong là chất ma túy nhà nước nghiêm cấm mua bán nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Bùi Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

- **Tuyên bố**: Bị cáo Bùi Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: điểm b khoản 3; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn B, 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm tù của bản án số 52/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Bùi Văn B phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Văn B, 10.000.000đ00 (mười triệu) sung vào ngân sách Nhà nước.

[2]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Bùi Văn B số tiền 15.000.000 đ00 (*mười lăm triệu đồng chẵn*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen.

- Truy thu của bị cáo Bùi Văn B số tiền 500.000đ00 (*năm trăm nghìn đồng*) sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc cân điện tử màu đen, 40 túi nilon có viền kẹp nhựa, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 túi nilon màu đỏ; 01 hộp bìa cattong niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

- Tịch thu của Bùi Văn B, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen cho phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên được mô tả theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS-P1 ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên*).

[3]. Án phí: Bị cáo Bùi Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQ CSĐT-Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP, THS.

Nguyễn Văn Hoan

